



Số TK:	0	4	6	C								
Số HĐ:												

## HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN VÀ ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ

Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán này (sau đây gọi tắt là "Hợp Đồng") được ký ngày ...../.../..... giữa:

**1. KHÁCH HÀNG:** .....

Loại hình:  Cá nhân Giới tính:  Nam  
 Tổ chức  Nữ

CCCD/CMND/ĐKKD số:..... cấp ngày:..... Nơi cấp:.....

Ngành nghề kinh doanh:..... Mã số thuế:..... Quốc tịch: .....

Địa chỉ thường trú/Trụ sở:.....

Địa chỉ liên lạc:.....

Điện thoại di động:..... Email: .....

Điện thoại cố định:..... Fax: .....

Người đại diện:..... Số CMND/CCCD:.....

Chức vụ:..... Theo văn bản ủy quyền số:.....

*(Số điện thoại di động và Email được sử dụng để đăng ký các dịch vụ và giao dịch trực tuyến)*

**2. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOẢN HDB ("HDBS")**

**Trụ sở:** Lầu 3B và 9, số 58 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

**Điện thoại:** 028.6283.6888 **Fax:** 028.6283.8666 **Website:** [www.hdbs.vn](http://www.hdbs.vn)

**Giấy phép thành lập và hoạt động số:** 47/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/12/2006

**Người đại diện:**

**Chức vụ:**

**Giấy ủy quyền số:**

*Sau khi thỏa thuận, bằng việc ký tên dưới đây, hai Bên thống nhất đã đọc hết, hiểu rõ nội dung và ký kết Hợp Đồng theo các điều kiện và điều khoản cụ thể ở các trang sau:*

<b>Xác nhận của Khách Hàng:</b> <i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i>

<b>Mẫu chữ ký 1</b>	<b>Mẫu chữ ký 2</b>

**HDBS:**

<b>Nhân viên nhận hồ sơ</b> <i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i> Ngày tiếp nhận: .....	<b>Đại diện HDBS</b> <i>(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)</i>

## ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

1. Khách Hàng đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán ("Dịch Vụ") sau đây:

STT	DỊCH VỤ	ĐĂNG KÝ
1	Giao dịch qua internet	<input type="checkbox"/>
2	Giao dịch qua tổng đài điện thoại	<input type="checkbox"/>
3	Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động	<input type="checkbox"/>

2. Khách Hàng đăng ký sử dụng phương thức xác thực sau đây:

STT	KÊNH GIAO DỊCH	PHƯƠNG THỨC XÁC THỰC	
		BẢNG OTP	BẢNG CHỮ KÝ SỐ
1	Kênh giao dịch trực tuyến	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Mobile	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

3. Phương thức thông báo kết quả giao dịch

- Email
  SMS
  Trực tuyến

4. Tài khoản ngân hàng nhằm mục đích chuyển tiền điện tử

SỐ TÀI KHOẢN ĐĂNG KÝ CHUYỂN TIỀN			
STT	Tên chủ tài khoản	Số tài khoản	Ngân hàng, chi nhánh
1			
2			
3			

**Lưu ý:**

- Khách hàng tích chọn từng mục để đăng ký từng dịch vụ được lựa chọn;
- Khách hàng vui lòng gạch chéo phần không đăng ký;
- Mật khẩu giao dịch qua điện thoại sẽ do hệ thống tự động gửi vào số điện thoại mà Khách hàng đã đăng ký. Để thay đổi mật khẩu, Khách hàng đăng nhập vào kênh giao dịch trực tuyến để thực hiện.

## CÁC ĐIỀU KIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN HỢP ĐỒNG

### ĐIỀU 1: NỘI DUNG VÀ MỤC ĐÍCH CỦA HỢP ĐỒNG

1.1 Khách Hàng đề nghị HDBS, và HDBS đồng ý mở và duy trì một tài khoản giao dịch chứng khoán ("**Tài Khoản Giao Dịch Chứng Khoán**", hoặc được viết tắt là "**TKGDCK**"), và cung cấp cho Khách Hàng các dịch vụ sau:

- (a) Thực hiện các giao dịch chứng khoán theo lệnh của Khách Hàng và cung cấp kết quả giao dịch theo cách thức thỏa thuận;
- (b) Quản lý chứng khoán và tiền của Khách Hàng trên TKGDCK (đối với Khách Hàng giao dịch, lưu ký chứng khoán và thanh toán tại HDBS); hoặc quản lý chứng khoán của Khách Hàng trên TKGDCK (đối với Khách Hàng giao dịch và lưu ký chứng khoán tại HDBS, thanh toán thông qua Ngân Hàng Thanh Toán)
- (c) Thực hiện lưu ký, thanh toán bù trừ và đăng ký chứng khoán qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán theo ủy quyền của Khách Hàng;
- (d) Các dịch vụ giao dịch chứng khoán theo đăng ký của Khách Hàng với HDBS;
- (e) Thực hiện các dịch vụ khác liên quan đến TKGDCK theo thỏa thuận giữa hai Bên vào từng thời điểm và phù hợp với quy định của pháp luật.

*(Các dịch vụ mà HDBS cung cấp cho Khách Hàng theo Hợp Đồng này sau đây được gọi chung là "**Dịch Vụ**").*

Trong trường hợp pháp luật không có quy định giới hạn, HDBS sẽ tự động mở tài khoản cho Khách hàng trên cơ sở Khách hàng đã có TKGDCK tại Công ty chứng khoán

1.2 Khách Hàng tại đây đồng ý ủy quyền cho HDBS:

- (a) Quản lý tiền, chứng khoán, tài sản khác (nếu có) của Khách Hàng trên TKGDCK;
- (b) Truy cập vào TKGDCK của Khách Hàng để kiểm tra số dư tiền và chứng khoán hoặc yêu cầu Ngân hàng Thanh toán nơi Khách Hàng mở Tài khoản Tiền gửi (theo quy định tại Điều 1.3 dưới đây) kiểm tra và xác nhận số dư tiền khi Khách Hàng đặt lệnh giao dịch;
- (c) Thực hiện các quyền hợp pháp của Khách Hàng liên quan đến tiền, chứng khoán, tài sản khác trên TKGDCK theo chỉ thị của Khách Hàng;
- (d) Điều chỉnh các giao dịch tiền, hạch toán sai và/hoặc nhầm khi HDBS có cơ sở để xác định được giao dịch hoặc việc hạch toán đó là không chính xác mà không cần sự đồng ý trước của Khách hàng;
- (e) Tự động trích tiền trên TKGDCK của Khách Hàng hoặc yêu cầu Ngân hàng Thanh toán nơi Khách Hàng mở Tài khoản Tiền gửi (theo quy định tại Điều 1.3 dưới đây) trích tiền từ Tài khoản Tiền gửi của Khách Hàng để thanh toán cho các giao dịch mua chứng khoán đã được khớp lệnh và các khoản thuế, phí phát sinh từ và liên quan đến giao dịch chứng khoán của Khách Hàng theo quy định của pháp luật;
- (f) Tự động phong tỏa số chứng khoán mà Khách Hàng đã đặt lệnh bán và trích chuyển số chứng khoán của Khách Hàng để thanh toán cho những giao dịch bán chứng khoán đã khớp lệnh;
- (g) Tự động trích tiền có trên TKGDCK hoặc bán một phần hoặc toàn bộ chứng khoán có trên TKGDCK của Khách Hàng thu các khoản phí, thuế, lệ phí và/hoặc các nghĩa vụ tài chính khác mà Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và/hoặc cho HDBS trên cơ sở sử dụng dịch vụ do HDBS cung cấp; và
- (h) Thu tiền bán chứng khoán và ghi có số tiền này vào TKGDCK hoặc chuyển số tiền này vào Tài Khoản Tiền Gửi của Khách Hàng (đối với Khách Hàng mở Tài Khoản Tiền Gửi tại Ngân Hàng Thanh Toán theo Điều 1.3 dưới đây).

1.3 Để thanh toán cho các giao dịch chứng khoán, Khách Hàng có thể mở một tài khoản tiền gửi ("**Tài Khoản Tiền Gửi**") tại một ngân hàng do HDBS chỉ định ("**Ngân Hàng Thanh Toán**"). Khách Hàng, bằng Hợp Đồng này, ủy quyền cho HDBS thực hiện các việc sau liên quan đến Tài Khoản Tiền Gửi của Khách Hàng mở tại Ngân Hàng Thanh Toán:

- (a) Tự động truy cập và kiểm tra trên hệ thống số dư tiền gửi trên Tài Khoản Tiền Gửi của Khách Hàng hoặc yêu cầu Ngân Hàng Thanh Toán xác nhận số dư tiền của Khách Hàng khi Khách Hàng đặt lệnh mua chứng khoán;
- (b) Phong tỏa/ hủy phong tỏa số dư tiền trong Tài Khoản Tiền Gửi của Khách Hàng tương ứng với 100% giá trị chứng khoán mà Khách Hàng đặt lệnh mua và các khoản thuế, phí, chi phí phát sinh từ và liên quan đến lệnh giao dịch chứng khoán của Khách Hàng; và
- (c) Trích tiền trong Tài Khoản Tiền Gửi của Khách Hàng để thanh toán các lệnh mua được thực hiện, thuế, phí, chi phí phát sinh và bất kỳ nghĩa vụ và/hoặc trách nhiệm nào với HDBS và/hoặc với Nhà nước và/hoặc bên thứ ba khác mà được thực hiện thông qua HDBS.
- (d) Khách Hàng đồng ý rằng HDBS có quyền cung cấp các thông tin của Khách Hàng, bao gồm nhưng không giới hạn thông tin về Khách Hàng, thông tin TKGDCK, số dư chứng khoán, lệnh giao dịch chứng khoán....cho Ngân Hàng Thanh Toán nơi Khách Hàng mở Tài Khoản Tiền Gửi để phục vụ cho mục đích giao dịch chứng khoán của Khách Hàng.

1.4 Khách Hàng đồng ý rằng HDBS có quyền thực hiện mọi yêu cầu/đề nghị/chỉ thị của Khách Hàng, được gửi tới HDBS qua dịch vụ giao dịch trực tuyến và Khách Hàng cam kết chịu trách nhiệm về các yêu cầu/đề nghị/chỉ thị đó và HDBS không có nghĩa vụ phải xác thực về việc Khách Hàng là người trực tiếp đưa ra yêu cầu/đề nghị/chỉ thị đó.

1.5 Khách Hàng cam kết thừa nhận và chịu trách nhiệm về kết quả công việc HDBS thực hiện các công việc nêu tại các Điều 1.1, 1.2, 1.3 và 1.4 trên đây của Khách Hàng và sẽ không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện hoặc phản đối nào về việc ủy quyền hoặc về các công việc mà HDBS thực hiện theo sự chấp thuận của Khách Hàng. Khách Hàng đồng ý rằng, việc ủy quyền trên đây sẽ không bị hủy ngang và chỉ chấm dứt khi Hợp Đồng này hết hiệu lực và Khách Hàng không còn bất kỳ khoản nợ hoặc nghĩa vụ nào chưa hoàn thành đối với HDBS.

### ĐIỀU 2: CÁCH THỨC ĐẶT VÀ NHẬN LỆNH

2.1 Khách Hàng có thể trực tiếp đặt lệnh giao dịch chứng khoán bằng cách điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu vào phiếu lệnh bằng giấy hoặc các văn bản tương đương theo quy định của HDBS trong từng thời kỳ (theo mẫu HDBS cung cấp) hoặc sử dụng phương thức giao dịch điện tử qua internet, qua điện thoại hoặc phương thức giao dịch chứng khoán khác do HDBS cung cấp theo quy định tại Hợp Đồng này và các quy định theo từng thời kỳ của HDBS về mỗi phương thức giao dịch.

2.2 Khách Hàng chỉ được đặt lệnh giao dịch chứng khoán khi có đủ tối thiểu 100% tiền (đối với lệnh mua) hoặc chứng khoán (đối với lệnh bán) tự do giao dịch/chuyển nhượng có trên TKGDCK và/hoặc Tài Khoản Tiền Gửi đáp ứng giá trị giao dịch và các khoản thuế, phí dịch vụ ước tính.

- 2.3 Khách Hàng có quyền tự mình đặt lệnh hoặc ủy quyền cho người khác đặt lệnh. Việc ủy quyền cho cá nhân khác thực hiện giao dịch chứng khoán phải tuân thủ theo quy định của pháp luật và phải được lập thành văn bản theo mẫu do HDBS ban hành hoặc theo mẫu của Khách Hàng với điều kiện được HDBS chấp thuận. Khách Hàng cam kết chấp nhận kết quả và chịu trách nhiệm về mọi hành động, nghĩa vụ phát sinh do người được ủy quyền thực hiện trong phạm vi ủy quyền.
- 2.4 HDBS sẽ kiểm tra các lệnh giao dịch của Khách Hàng để đảm bảo tuân thủ các quy định của HDBS và pháp luật hiện hành về giao dịch chứng khoán. Sau khi kiểm tra thành công, các lệnh giao dịch của Khách Hàng sẽ được chuyển vào hệ thống của Sở Giao Dịch Chứng Khoán để thực hiện giao dịch.
- 2.5 HDBS có quyền từ chối thực hiện giao dịch của Khách Hàng hoặc kiểm tra lại trước khi thực hiện nếu HDBS nhận thấy các lệnh giao dịch của Khách Hàng không hợp lệ hoặc có dấu hiệu bất thường.
- 2.6 Khách Hàng chỉ được sửa/hủy lệnh hoặc một phần lệnh đã đặt nếu (i) lệnh/phần lệnh đó chưa được khớp, và (ii) yêu cầu sửa/hủy lệnh được gửi trong giờ giao dịch, và (iii) việc sửa/hủy lệnh đó là phù hợp với quy định của pháp luật và của Sở Giao Dịch Chứng Khoán, và (iv) việc sửa/hủy lệnh đó, theo ý kiến của HDBS, không làm tổn hại đến quyền lợi của HDBS.
- 2.7 Cuối ngày giao dịch, HDBS sẽ gửi thông báo kết quả thực hiện lệnh giao dịch giao dịch trong ngày cho Khách Hàng thông qua hình thức gửi tin nhắn qua điện thoại hoặc email hoặc các hình thức thông báo khác theo quy định tại Hợp Đồng này tới số điện thoại/địa chỉ mà Khách Hàng đã đăng ký với HDBS. Mọi khiếu nại của Khách Hàng liên quan đến kết quả giao dịch trong ngày phải được gửi cho HDBS trong vòng 24h kể từ thời điểm Khách Hàng nhận được thông tin từ HDBS gửi theo quy định tại Hợp đồng này. Quá thời hạn này, Khách Hàng được xem là đã chấp nhận kết quả giao dịch và từ bỏ quyền khiếu nại, khiếu nại hay tranh chấp nào liên quan đến kết quả giao dịch đã được thông báo.
- 2.8 Trong quá trình tiến hành giao dịch, Khách Hàng cam kết tuân thủ tất cả các quy định của pháp luật, các Sở Giao Dịch Chứng Khoán, Trung tâm Lưu ký Chứng Khoán và quy trình về giao dịch chứng khoán do HDBS quy định trong từng thời kỳ.

### **ĐIỀU 3: GIAO DỊCH CỔ PHIẾU LÔ LẺ**

- 3.1 HDBS tiến hành mua cổ phiếu lô lẻ của Khách Hàng (nếu có) theo định kỳ, tùy theo chính sách của HDBS trong từng thời kỳ.
- 3.2 Giá chuyển nhượng cổ phiếu lô lẻ và phương thức giao dịch cổ phiếu lô lẻ được xác định tại ngày Khách Hàng đặt lệnh bán chứng khoán lô lẻ, căn cứ vào chính sách của HDBS trong từng thời kỳ, và tuân thủ theo qui định của cơ quan nhà nước và Sở Giao Dịch Chứng Khoán tại thời điểm giao dịch.

### **ĐIỀU 4: GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ**

- 4.1 Khách Hàng có thể sử dụng dịch vụ giao dịch qua internet (thông qua website <http://online.hdbs.vn> hoặc địa chỉ khác được HDBS thông báo), điện thoại (thông qua tổng đài đặt lệnh Call Center của HDBS), fax, e-mail và các phương tiện truyền dẫn khác mà HDBS triển khai tại từng thời điểm ("**Hệ Thống**") và Khách Hàng đã đăng ký sử dụng và được HDBS chấp thuận (sau đây gọi chung là "**Giao Dịch Điện Tử**"). Các dịch vụ Giao Dịch Điện Tử bao gồm nhưng không giới hạn bởi truy vấn số dư tài khoản tiền/tài khoản chứng khoán, sao kê lịch sử giao dịch chứng khoán/giao dịch tiền, đặt lệnh/hủy lệnh giao dịch chứng khoán, ứng trước tự động tiền bán chứng khoán, chuyển khoản chứng khoán giữa tài khoản thường và tài khoản ký quỹ, chuyển, rút tiền, thực hiện quyền liên quan đến chứng khoán, bán chứng khoán lô lẻ, các công cụ hỗ trợ phân tích đầu tư, các công cụ hỗ trợ theo dõi và quản lý tài khoản về sự an toàn và tính bảo mật của Mật Khẩu, mã PIN và/hoặc thiết bị nhận mật khẩu động. HDBS có quyền dừng, bổ sung hoặc thay đổi việc cung cấp bất kỳ dịch vụ Giao Dịch Điện Tử nào tại từng thời điểm sau khi đã thông báo công khai cho Khách Hàng. HDBS có quyền điều chỉnh nội dung cụ thể của từng dịch vụ Giao Dịch Điện Tử hoặc chấm dứt việc cung cấp bất kỳ dịch vụ Giao Dịch Điện Tử nào với điều kiện là HDBS công bố nội dung thay đổi tại website và/hoặc tại các địa điểm giao dịch của HDBS trước khi áp dụng.
- 4.2 Khách Hàng đăng ký giao dịch trực tuyến sẽ được HDBS cấp một tên đăng nhập ("**Tên Đăng Nhập**") và một mật khẩu đăng nhập ("**Mật Khẩu**"). Khách Hàng được HDBS cung cấp một mã PIN và/hoặc thiết bị nhận mật khẩu động (tùy theo chính sách của HDBS vào từng thời điểm). HDBS khuyến cáo Khách Hàng thay đổi Mật Khẩu và mã PIN ngay sau khi được cấp. Khách Hàng chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự an toàn và tính bảo mật của Mật Khẩu, mã PIN và/hoặc thiết bị nhận mật khẩu động. HDBS không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất, thiệt hại, chi phí nào liên quan đến việc Khách Hàng không đảm bảo bí mật về Mật Khẩu và/hoặc mã PIN và/hoặc làm thất lạc thiết bị nhận mật khẩu động, hoặc bất kỳ sự truy cập trái phép nào dưới Tên Đăng Nhập của Khách Hàng vào hệ thống của HDBS.
- 4.3 Khách Hàng chịu trách nhiệm hoàn toàn về bất kỳ lệnh, chỉ thị nào được gửi, hoặc bất kỳ giao dịch nào được thực hiện qua Hệ Thống dưới Tên Đăng Nhập của Khách Hàng, ngay cả đối với các lệnh hoặc chỉ thị được gửi do sơ suất hoặc ngoài ý muốn của Khách Hàng, hoặc vượt quá các hạn mức giao dịch (nếu có). HDBS không có nghĩa vụ kiểm tra, phát hiện, sửa lại, ngăn chặn hoặc dừng bất kỳ lệnh, chỉ thị hoặc giao dịch nào như vậy.
- 4.4 Khách Hàng công nhận rằng bất cứ hành động truy cập/giao dịch nào vào/trên Tài Khoản Giao Dịch Chứng Khoán của Khách Hàng bằng tên truy cập với đúng Tên Đăng Nhập hoặc các yếu tố định danh khác do HDBS cung cấp cho Khách Hàng và/hoặc do Khách Hàng tự động thay đổi trên Hệ Thống đều được coi là được khởi tạo và thực hiện bởi ý chí và hành động của Khách Hàng;
- 4.5 Khách Hàng thừa nhận rằng các yêu cầu giao dịch tiền và chứng khoán của Khách Hàng được tạo ra, gửi đi, nhận và lưu trữ hoặc ghi/ghi âm trên Hệ Thống của HDBS là các chứng từ điện tử có giá trị pháp lý như các chứng từ gốc có chữ ký hợp lệ của Khách Hàng.
- 4.6 Thời điểm nhận yêu cầu giao dịch điện tử là thời điểm Hệ Thống của HDBS nhận được chứng từ điện tử đầy đủ và hợp lệ của Khách Hàng.
- 4.7 Để sử dụng dịch vụ Giao Dịch Điện Tử, Khách Hàng có nghĩa vụ cung cấp và cập nhật số điện thoại di động và địa chỉ hộp thư điện tử thuộc quyền sở hữu hoặc quyền quản lý hợp pháp của Khách Hàng. HDBS sẽ xác nhận thông tin về TKGĐCK, các giao dịch phát sinh và các vấn đề có liên quan khác thông qua số điện thoại và hộp thư điện tử do Khách Hàng cung cấp. Thời điểm Khách Hàng nhận được thông tin được các bên mặc định là thời điểm Hệ Thống xác nhận đã gửi thông tin. Khách Hàng chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp điện thoại hoặc hộp thư điện tử của Khách Hàng không hoạt động hoặc không thể nhận tin.

### **ĐIỀU 5: CÁC RỦI RO LIÊN QUAN ĐẾN GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ**

- 5.1 Khách Hàng thừa nhận rằng giao dịch bằng phương thức điện tử luôn tiềm ẩn các rủi ro do lỗi thiết bị, Hệ Thống của HDBS hoặc gây ra bởi các bên thứ ba khác, và HDBS đã thực hiện cảnh báo, khuyến cáo đầy đủ cho Khách Hàng về các rủi ro đó, bao gồm nhưng không giới hạn:

- (a) Khi truyền tải qua mạng internet, lệnh giao dịch có thể bị treo, bị ngừng, bị trì hoãn hoặc có lỗi dữ liệu;
  - (b) Đường truyền mạng có thể bị sự cố dẫn đến lệnh của Khách Hàng không vào được Hệ Thống của HDBS;
  - (c) Khách Hàng bị lấy cắp thông tin đăng nhập tài khoản; Khách Hàng làm thất lạc thiết bị nhận mật khẩu động;
  - (d) Việc nhận dạng Khách Hàng có thể không chính xác, lỗi về bảo mật có thể xảy ra;
  - (e) Giá cả thị trường và các thông tin chứng khoán khác có thể bị lỗi hoặc sai lệch;
  - (f) Mạng viễn thông dùng để đặt lệnh qua điện thoại, tra cứu thông tin giao dịch hoặc nhận thông báo có thể bị sự cố, quá tải hay nghẽn mạng dẫn đến Khách Hàng không thực hiện được giao dịch hoặc không nhận được thông tin yêu cầu;
  - (g) Hệ Thống (bao gồm phần cứng và phần mềm) của HDBS và thiết bị/hệ thống của các bên thứ ba liên quan khác hoặc các dịch vụ cung cấp qua Hệ Thống có thể bị gián đoạn, treo, chậm, lỗi, trục trặc, sự cố, nhiễm virus;
  - (h) Các giao dịch có thể bị chậm trễ, hư hỏng, sự cố, bỏ sót, trục trặc do ảnh hưởng từ hoạt động bảo trì Hệ Thống; và
  - (i) Các biện pháp bảo vệ điện tử, bao gồm các chương trình lọc hoặc chống virus có thể bị lỗi hoặc sự cố.
- 5.2 Khách Hàng tại đây đồng ý chấp nhận các rủi ro liên quan đến Giao Dịch Điện Tử như trên, và đồng ý rằng HDBS sẽ không phải chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào do lỗi của Hệ Thống, thiết bị hoặc của bên thứ ba liên quan hoặc gây ra bởi Khách Hàng hoặc bất kỳ nguyên nhân nào khác mà không phải do lỗi của HDBS trong quá trình thực hiện giao dịch.

## **ĐIỀU 6: TRÁCH NHIỆM CỦA KHÁCH HÀNG LIÊN QUAN ĐẾN GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ**

- 6.1 Khách Hàng có trách nhiệm bảo mật tuyệt đối Mật Khẩu, Mã PIN cũng như các thiết bị nhận mật khẩu động (nếu có) truy cập vào Hệ Thống giao dịch trực tuyến/tổng đài điện thoại của HDBS ("Thông tin bảo mật").
- Trong trường hợp Khách Hàng nhận thấy hoặc nghi ngờ các thông tin bảo mật nêu trên bị tiết lộ hoặc bị một bên thứ ba bất kỳ kiểm soát hoặc thất lạc thiết bị nhận mật khẩu động, Khách Hàng ngay lập tức phải thông báo cho HDBS trực tiếp hoặc qua số điện thoại hotline của HDBS.
- Khi nhận được thông báo từ Khách Hàng, HDBS ngay lập tức tạm dừng cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến trên TKGDCCK của Khách Hàng. Trong vòng 24h (hai mươi tư giờ) kể từ thời điểm HDBS nhận được yêu cầu bằng văn bản từ Khách Hàng, HDBS sẽ tiến hành kích hoạt lại mật khẩu truy cập giao dịch trực tuyến/điện thoại và thông báo cho Khách Hàng. HDBS không chịu trách nhiệm đối với các tổn thất gây ra bởi việc Khách Hàng không hoặc chậm thông báo cho HDBS về việc các thông tin bảo mật đã bị mất cắp hoặc nghi ngờ đã bị lộ.
- 6.2 Khách Hàng phải chịu trách nhiệm đối với tất cả các giao dịch đang diễn ra hoặc đã được thực hiện trước thời điểm HDBS có xác nhận bằng văn bản về việc đã nhận được thông báo về việc lộ thông tin bảo mật của Khách Hàng.
- 6.3 Khi thay đổi địa chỉ e-mail hay số điện thoại, số fax đã đăng ký hoặc bất kỳ thông tin cá nhân nào của Khách Hàng, Khách Hàng phải thông báo bằng văn bản hoặc tự cập nhật trên Hệ Thống của HDBS không chậm hơn một (01) ngày kể từ thời điểm thay đổi cho HDBS biết và kể từ thời điểm HDBS ghi nhận sự thay đổi đó, liên lạc giữa hai bên sẽ được thực hiện thông qua địa chỉ email hay số điện thoại, số fax mới. Việc thay đổi thông tin chỉ có hiệu lực sau khi được sự xác nhận của HDBS.
- 6.4 Khách Hàng có nghĩa vụ thường xuyên kiểm tra thông tin và biến động trên Tài Khoản Giao Dịch Chứng Khoán để kịp thời phản ánh cho HDBS các sai sót phát sinh (nếu có) trong quá trình sử dụng dịch vụ Giao Dịch Điện Tử.
- 6.5 Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ phí dịch vụ và lệ phí khác liên quan đến dịch vụ Giao Dịch Điện Tử theo thông báo của HDBS tại từng thời điểm. Để tránh hiểu nhầm, Phí dịch vụ liên quan đến việc cung cấp các dịch vụ Giao Dịch Điện Tử không phải là phí giao dịch chứng khoán mà Khách Hàng phải trả khi thực hiện giao dịch mua, bán chứng khoán.
- 6.6 Khách Hàng có nghĩa vụ áp dụng mọi biện pháp hợp lý nhằm đảm bảo an toàn, đảm bảo tính tương thích cho các loại máy móc, thiết bị kết nối, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng do Khách Hàng sử dụng khi kết nối, truy cập vào Hệ Thống nhằm kiểm soát, phòng ngừa và ngăn chặn việc sử dụng hoặc truy cập trái phép dịch vụ Giao Dịch Điện Tử.
- 6.7 Khách Hàng không được tự mình, hoặc cho phép người khác truy cập hoặc sử dụng trái phép vào Hệ Thống, cản trở hoạt động của Hệ Thống, sử dụng tài khoản được cấp theo cách gây hại cho Hệ Thống, gây ra bất kỳ lỗi, gián đoạn, tổn hại, chậm trễ cho bất kỳ phần nào của Hệ Thống hoặc các dịch vụ cung cấp qua Hệ Thống.

## **ĐIỀU 7: ỨNG TRƯỚC TIỀN BÁN CHỨNG KHOÁN TỰ ĐỘNG**

- 7.1 Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động là việc sau khi lệnh bán chứng khoán của Khách Hàng được khớp, Khách Hàng có thể được HDBS tự động ứng trước một số tiền nhất định từ tiền bán chứng khoán trong ngày giao dịch mà không cần thực hiện bất kỳ đề nghị/chỉ thị/yêu cầu nào.
- 7.2 Việc ứng trước tiền bán chứng khoán sẽ được HDBS thực hiện tự động cho khoản tiền bán chứng khoán đang chờ về của Khách Hàng khi thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:
- (a) Lệnh bán chứng khoán của Khách Hàng đã khớp;
  - (b) Khách Hàng sử dụng tiền trong hạn mức được ứng trước; và
  - (c) Số tiền ứng trước chỉ tương ứng với số tiền Khách Hàng thiếu trên tài khoản để thực hiện các giao dịch chứng khoán và/hoặc rút tiền và hoặc chuyển khoản tiền.
- 7.3 Khi sử dụng dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán tự động này, Khách Hàng phải trả phí ứng trước tiền bán chứng khoán theo mức phí do HDBS quy định trong từng thời kỳ.
- 7.4 Khách Hàng nhận nợ vô điều kiện đối với các khoản ứng trước tiền bán chứng khoán được HDBS thực hiện tự động. Bằng Hợp Đồng này, Khách Hàng thể chấp toàn bộ quyền nhận số tiền bán đang chờ về để làm tài sản đảm bảo cho nghĩa vụ của Khách Hàng đối với các khoản nhận nợ tại HDBS. Ngay khi tiền bán chứng khoán được ghi có tại TKGDCCK và/hoặc Tài Khoản Tiền Gửi của Khách Hàng, Khách Hàng đồng ý rằng HDBS có toàn quyền khấu trừ một phần hoặc toàn bộ số tiền đó để thanh toán cho khoản tiền mà Khách Hàng đã được ứng trước, cùng với phí dịch vụ của HDBS và bất kỳ chi phí nào khác liên quan.
- 7.5 HDBS được toàn quyền quy định và thay đổi các hạn mức số tiền ứng trước vào từng thời kỳ, và/hoặc từ chối ứng trước tiền bán chứng khoán cho Khách Hàng, nếu, theo nhận định của HDBS, giao dịch của Khách Hàng có dấu hiệu bất thường hoặc vượt quá khả năng của HDBS.

- 7.6 Trong trường hợp lệnh bán chứng khoán đã khớp của Khách Hàng bị hủy bỏ theo thông báo của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và/hoặc Sở Giao Dịch Chứng Khoán vì bất kỳ lý do gì, Khách Hàng có nghĩa vụ ngay lập tức hoàn trả cho HDBS số tiền ứng trước cùng với phí ứng trước theo thông báo của HDBS. HDBS có toàn quyền trích chuyển bất kỳ số tiền ghi có nào trên TKGĐCK và/hoặc Tài Khoản Tiền Gửi của Khách Hàng, bán bất kỳ chứng khoán nào có trên TKGĐCK của Khách Hàng tại bất kỳ thời điểm nào và với bất kỳ giá nào mà HDBS thấy là hợp lý để thu hồi lại số tiền đã ứng trước cho Khách Hàng cùng với phí ứng trước trong trường hợp Khách Hàng không hoàn trả theo thông báo của HDBS.

#### **ĐIỀU 8: PHÍ DỊCH VỤ**

- 8.1 Khi đăng ký sử dụng các Dịch Vụ do HDBS cung cấp, dù bằng phương thức giao dịch thông thường hay Giao Dịch Điện Tử, Khách Hàng đồng ý trả cho HDBS mức phí đối với từng loại Dịch Vụ do HDBS quy định. HDBS sẽ thông báo về việc thu phí dịch vụ cho Khách Hàng khi đăng ký sử dụng Dịch Vụ.
- 8.2 Biểu phí dịch vụ được HDBS toàn quyền điều chỉnh, thay đổi bằng thông báo của HDBS tại từng thời điểm. Việc thay đổi nội dung, hình thức thu và mức thu Phí Dịch Vụ sẽ được HDBS công khai trên địa chỉ website của HDBS và/hoặc các phương tiện công bố thông tin khác do HDBS quyết định trước thời điểm chính thức áp dụng.
- 8.3 Khách Hàng đồng ý rằng HDBS có quyền tự động trích từ TKGĐCK hoặc yêu cầu Ngân Hàng Thanh Toán trích từ Tài Khoản Tiền Gửi để thanh toán cho bất kỳ khoản phí dịch vụ nào mà Khách Hàng phải trả cho HDBS khi đến hạn.

#### **ĐIỀU 9: THỜI GIAN CUNG CẤP DỊCH VỤ**

Thời gian cung cấp các Dịch Vụ (bao gồm cả nhận lệnh của Khách Hàng thông qua các tiện ích giao dịch) được HDBS quy định cụ thể trong các hướng dẫn giao dịch và có thể được HDBS điều chỉnh tùy vào từng thời điểm mà HDBS cho là hợp lý, căn cứ vào tình hình giao dịch của thị trường chứng khoán.

#### **ĐIỀU 10: GIỚI HẠN SỬ DỤNG DỊCH VỤ**

Khách Hàng đồng ý rằng HDBS có thể ấn định một hoặc nhiều giới hạn sử dụng Dịch Vụ. Tùy thuộc vào khả năng và chính sách của mình, HDBS có quyền bổ sung, ấn định, thay đổi hoặc chấm dứt việc cung cấp bất kỳ Dịch Vụ nào tùy từng thời điểm, sau khi đã thông báo cho Khách Hàng theo phương thức quy định tại Hợp Đồng này.

#### **ĐIỀU 11: CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG**

- 11.1. Khách Hàng thừa nhận rằng trước khi ký kết Hợp Đồng này, Khách Hàng đã được HDBS hướng dẫn về cách thức giao dịch, đặt lệnh cùng tất cả thông tin khác về chứng khoán và thị trường chứng khoán, cũng như khả năng mang lại lợi nhuận và các rủi ro mà Khách Hàng có thể phải chịu khi đầu tư chứng khoán. Khách Hàng cũng hiểu rằng những thông tin, phân tích, tư vấn, và ý kiến của HDBS chỉ mang tính chất tham khảo và Khách Hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.
- 11.2. Khách Hàng thừa nhận rằng giá chứng khoán luôn luôn biến động và trong một số trường hợp chứng khoán trong TKGĐCK của Khách Hàng có thể trở nên vô giá trị. Vì vậy, Khách Hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm và chấp nhận mọi rủi ro đối với giá trị của tất cả các chứng khoán trên TKGĐCK.
- 11.3. Khách hàng đồng ý rằng tất cả truy cập/giao dịch trực tuyến trên TKGĐCK của Khách hàng được thực hiện bằng tên truy cập và mật khẩu do HDBS cung cấp cho Khách hàng hoặc mật khẩu do Khách hàng chủ động thay đổi đều do Khách hàng thực hiện.
- 11.4. Khách Hàng cũng hiểu rằng việc kết nối giữa Tài Khoản Tiền Gửi và TKGĐCK có thể phát sinh những rủi ro và Ngân Hàng Thanh Toán cũng như HDBS đã nỗ lực tối đa nhằm hạn chế rủi ro bằng các quy định, quy trình kết nối giữa Ngân Hàng Thanh Toán và HDBS. HDBS sẽ cung cấp tới Khách Hàng các quy định về kết nối tài khoản, trách nhiệm của các bên và những sửa đổi, bổ sung (nếu có) ngay khi có quy định. Khách Hàng cam kết chấp nhận, thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về kết nối tài khoản được Ngân Hàng Thanh Toán và HDBS xây dựng và ký kết. Khách Hàng cam kết chấp nhận các rủi ro về tài chính cũng như rủi ro khác ra xảy ra đối với TKGĐCK và Tài Khoản Tiền Gửi và không có bất kỳ khiếu kiện gì ngoại trừ trường hợp do lỗi của HDBS và Ngân hàng Thanh Toán.
- 11.5. Trong quá trình thực hiện Hợp Đồng, nếu hai Bên tiếp tục ký với nhau các hợp đồng hoặc thỏa thuận khác về các dịch vụ liên quan do HDBS cung cấp thì các quyền và nghĩa vụ cụ thể của hai Bên sẽ được điều chỉnh bằng các hợp đồng/thỏa thuận đó. Thỏa thuận về sản phẩm mà HDBS cung cấp có thể được đăng ký bằng nhiều phương thức khác nhau theo quy định của HDBS từng thời kỳ (đăng ký trực tiếp hoặc đăng ký trực tuyến trên tài khoản của Khách hàng). Tuy nhiên, nếu Khách Hàng không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ quy định trong hay phát sinh từ các hợp đồng/thỏa thuận đó, Khách Hàng đồng ý rằng HDBS được toàn quyền phong tỏa, bán hoặc định đoạt bằng cách khác số chứng khoán, tiền hoặc tài sản khác có trong TKGĐCK và/hoặc Tài Khoản Tiền Gửi để khấu trừ/Thực hiện các nghĩa vụ còn lại của Khách Hàng mà không có bất kỳ khiếu kiện, yêu cầu và/hoặc phản đối nào.
- 11.6. Cam kết thực hiện thủ tục công bố thông tin theo quy định hiện hành, trước khi thực hiện giao dịch các mã chứng khoán mà Khách hàng đã đăng ký là đối tượng công bố thông tin, hoặc theo yêu cầu của HDBS trong trường hợp HDBS xử lý bán chứng khoán do khách hàng vi phạm các quy định về: (i) Giao dịch ký quỹ của HDBS (trường hợp Khách hàng mở Tài Khoản Giao Dịch Ký Quỹ); hoặc (ii) Giao dịch chứng khoán phái sinh của HDBS (trường hợp Khách hàng mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Khoán Pái Sinh); hoặc (iii) cho vay cầm cố chứng khoán của Ngân hàng (nếu có).

#### **ĐIỀU 12: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG**

Ngoài các quyền và nghĩa vụ khác quy định trong Hợp Đồng này, Khách Hàng còn có các quyền và nghĩa vụ sau:

##### **12.1 Quyền của Khách Hàng**

- (a) Có quyền sở hữu đối với chứng khoán, tiền và tài sản trong TKGĐCK và hưởng các quyền lợi phát sinh từ chứng khoán, tiền và tài sản đó;
- (b) Yêu cầu HDBS cung cấp thông tin về TKGĐCK và kết quả giao dịch chứng khoán theo cách thức được các bên thỏa thuận;
- (c) Được ủy quyền toàn phần hoặc từng phần cho người khác thực hiện các giao dịch trên TKGĐCK phù hợp với phạm vi ủy quyền thể hiện trong văn bản ủy quyền hợp pháp và được sự chấp nhận của HDBS trước khi thực hiện giao dịch;
- (d) Được quyền rút/chuyển khoản một phần hoặc toàn bộ chứng khoán, tiền, tài sản liên quan khác ra khỏi TKGĐCK và/hoặc Tài Khoản Tiền Gửi khi có nhu cầu hoặc khi chấm dứt Hợp Đồng với điều kiện Khách Hàng đã thực hiện xong toàn bộ tất cả các nghĩa vụ, trách nhiệm đối với HDBS và/hoặc bên thứ ba (nếu có);

- (e) Được hưởng lãi suất không kỳ hạn do HDBS công bố theo từng thời điểm trên sổ dư bằng tiền có trong TKGDCK và/hoặc theo thỏa thuận với Ngân Hàng Thanh Toán đối với trường hợp Khách Hàng duy trì và sử dụng Tài Khoản Tiền Gửi cho các giao dịch chứng khoán;
- (f) Được quyền yêu cầu HDBS cung cấp các văn bản in để đối chiếu với các dữ liệu điện tử của các giao dịch điện tử trong trường hợp Khách Hàng sử dụng dịch vụ giao dịch trực tuyến.

## 12.2 Nghĩa vụ của Khách Hàng

- (a) Cam kết những thông tin được cung cấp cho HDBS theo Hợp Đồng này là chính xác và phù hợp với pháp luật hiện hành. Trường hợp có sự thay đổi thông tin hoặc phát hiện thông tin sai lệch, Khách Hàng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản trong thời hạn một (01) ngày kể từ ngày thay đổi, phát hiện để HDBS điều chỉnh. HDBS sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những thiệt hại, rủi ro, tổn thất phát sinh cho Khách Hàng do sự thay đổi thông tin hoặc thông tin sai lệch mà Khách Hàng không cập nhật hoặc cập nhật không kịp thời cho HDBS;
- (b) Thông báo cho HDBS khi có thay đổi về khả năng tài chính, khả năng chịu đựng rủi ro, thông tin của Khách hàng so với nội dung đã cung cấp cho HDBS và khi trở thành hoặc không còn là đối tượng công bố thông tin. Khi cập nhật thông tin, HDBS được phép xem là các thông tin trên không có thay đổi nếu không nhận được thông báo thay đổi từ phía Khách hàng. HDBS sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những thiệt hại phát sinh do sự thay đổi thông tin mà Khách hàng không thông báo cho HDBS.
- (c) Cung cấp đầy đủ và bảo đảm tính xác thực của thông tin, tài liệu cần thiết để HDBS thực hiện công việc ủy quyền;
- (d) Thanh toán phí môi giới, phí lưu ký và các khoản phí dịch vụ khác cho HDBS theo quy định về thời gian, giá trị và cách thức do HDBS công bố theo từng thời điểm và được niêm yết tại nơi giao dịch và trên website của HDBS;
- (e) Nộp các loại thuế theo quy định của pháp luật phát sinh từ các giao dịch đã thực hiện của Khách Hàng;
- (f) Thực hiện ký quỹ tiền và chứng khoán đúng hạn để đảm bảo cho HDBS thực hiện các giao dịch cho Khách Hàng;
- (g) Đảm bảo tính hợp pháp của số tiền và chứng khoán mà Khách Hàng đang sở hữu. Kiểm tra sổ dư tiền, chứng khoán và sao kê giao dịch trên TKGDCK/Tài Khoản Tiền Gửi. Thông báo kịp thời cho HDBS những sai sót, nhầm lẫn trên tài khoản của mình, hợp tác với HDBS chứng khoán xử lý những sai sót trên;
- (h) Bảo mật tất cả và bất kỳ các thông tin liên quan đến TKGDCK của Khách Hàng, Hợp đồng này và các văn bản, tài liệu, hợp đồng khác đã và sẽ ký kết với HDBS;
- (i) Tuân thủ và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và các hướng dẫn của HDBS và/hoặc Ngân Hàng Thanh Toán liên quan đến việc sử dụng Tài Khoản Giao Dịch/Tài Khoản Tiền Gửi và các giao dịch trên các tài khoản này.

## ĐIỀU 13: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA HDBS

Ngoài các quyền và nghĩa vụ khác quy định trong Hợp Đồng này, HDBS còn có các quyền và nghĩa vụ sau:

### 13.1 Quyền của HDBS

- (a) Hưởng các khoản phí cho việc cung cấp các dịch vụ theo Hợp Đồng này theo biểu phí do HDBS công bố và áp dụng vào từng thời kỳ;
- (b) Tự động trích tiền trên TKGDCK hoặc đề nghị Ngân hàng Thanh toán phong tỏa và trích tiền từ Tài Khoản Tiền Gửi của Khách Hàng, hoặc bán một phần hoặc toàn bộ số chứng khoán trên TKGDCK của Khách Hàng để thanh toán cho các lệnh giao dịch đã thực hiện, khấu trừ thuế, thu phí, chi phí phát sinh và bất kỳ nghĩa vụ và/hoặc trách nhiệm tài chính nào của Khách Hàng đối với HDBS và/hoặc với Nhà nước và/hoặc bên thứ ba khác mà được thực hiện thông qua HDBS;
- (c) Nếu Khách Hàng không sử dụng TKGDCK trong thời gian liên tục sáu (06) tháng, HDBS có quyền tạm khóa TKGDCK của Khách Hàng và chỉ kích hoạt cho việc sử dụng lại TKGDCK sau khi Khách Hàng đã hoàn thành thủ tục kích hoạt theo quy định của HDBS;
- (d) HDBS có quyền không cung cấp Dịch Vụ cho Khách Hàng nếu nhận thấy giao dịch hoặc việc sử dụng Dịch Vụ của Khách Hàng có dấu hiệu bất thường hoặc việc cung cấp đó vượt ra ngoài điều kiện cho phép của HDBS mà không bị xem như là sự vi phạm các nghĩa vụ tại Hợp Đồng này;
- (e) HDBS được phép tiết lộ thông tin của Hợp đồng này và thông tin của Khách hàng với (i) đối tác như ngân hàng, đơn vị kiểm toán hoặc bên thứ ba khi kết nối, hợp tác cung cấp dịch vụ cho HDBS để HDBS đảm bảo cung cấp, duy trì cải thiện dịch vụ cho Khách hàng; hoặc đơn vị nhận Tài sản bảo đảm là tài khoản hoặc chứng khoán trên tài khoản Khách hàng từ Khách hàng và được HDBS cung cấp dịch vụ phong tỏa, giải tỏa, xử lý Tài sản bảo đảm theo yêu cầu phong tỏa của Khách hàng; và
- (f) Đối với các giao dịch điện tử mà HDBS, trong khả năng kiểm soát của mình, nhận thấy có dấu hiệu khả nghi, bất thường hoặc không hợp lệ, HDBS có quyền từ chối thực hiện hoặc phải xác minh, kiểm tra lại trước khi thực hiện.

### 13.2 Nghĩa vụ

- (a) Thực hiện các giao dịch theo yêu cầu của Khách Hàng phù hợp với các quy định của pháp luật và Hợp Đồng này và cung cấp thông tin về kết quả giao dịch cho Khách Hàng theo cách thức được các bên thỏa thuận;
- (b) Quản lý tiền và/hoặc quản lý sổ dư chứng khoán của Khách Hàng phù hợp với quy định của pháp luật;
- (c) Giữ bí mật các thông tin về TKGDCK, Tài Khoản Tiền Gửi và các giao dịch của Khách Hàng, trừ trường hợp phải cung cấp theo quy định của pháp luật hoặc trường hợp được sự đồng ý bằng văn bản của Khách Hàng;
- (d) Trừ các trường hợp được quy định tại Hợp đồng và quy định pháp luật liên quan, không được sử dụng tiền và/hoặc chứng khoán của Khách Hàng vào bất kỳ mục đích nào khác nếu không có sự đồng ý trước của Khách Hàng;
- (e) Đối với trường hợp Khách hàng yêu cầu chuyển tiền từ TKGDCK của Khách hàng đến TKGDCK của Khách hàng khác tại HDBS, HDBS sẽ thực hiện việc chuyển khoản thông qua tài khoản đứng tên HDBS tại Ngân hàng do HDBS quy định tại từng thời điểm.

- (f) Thông báo trước cho Khách Hàng các sự kiện ngưng, tạm ngưng, thay đổi/chỉnh sửa/thay thế cung cấp một phần hoặc toàn bộ dịch vụ giao dịch chứng khoán trước thời điểm chính thức diễn ra sự kiện (trên website hoặc thông qua các hình thức khác);
- (g) Lưu trữ các chứng từ liên quan đến các giao dịch của Khách Hàng theo đúng các quy định của pháp luật;
- (h) HDBS không có bất kỳ cam kết, đảm bảo hoặc ưu tiên chuyển tiếp, thực hiện thành công các Giao Dịch Điện Tử của bất kỳ khách hàng nào khi sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Điện Tử của HDBS.

#### **ĐIỀU 14: MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM**

- 14.1 HDBS sẽ không chịu trách nhiệm với bất kỳ sai sót nào, thiệt hại hoặc tổn thất nào xảy ra đối với Khách Hàng phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ một trong các sự kiện dưới đây:
- (a) Khách Hàng cung cấp thông tin chậm trễ, thiếu sót hay không chính xác cho HDBS, bao gồm nhưng không giới hạn ở các thông tin về lệnh mua, lệnh bán, tên chứng khoán, mã số chứng khoán, số lượng chứng khoán, giá, điều kiện và thời gian của chứng khoán (nếu có) và các thông tin khác có liên quan, dẫn đến việc giao dịch của Khách Hàng không thực hiện được hoặc thực hiện sai;
  - (b) Lỗi của bất kỳ bên thứ ba nào, bao gồm cả những đối tác của HDBS, trong việc cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến/điện thoại. Tuy nhiên, khi đó HDBS, trong khả năng của mình, sẽ hỗ trợ Khách Hàng trong quá trình làm việc với bên thứ ba đó để yêu cầu bên thứ ba đó bồi thường do lỗi của họ;
  - (c) Lỗi của Hệ Thống hay bất kỳ phương tiện kỹ thuật nào liên quan đến hệ thống giao dịch trực tuyến/điện thoại, kể cả trường hợp hệ thống từ chối mật khẩu vì bất kỳ lý do nào; và
  - (d) HDBS thực hiện chậm trễ hay không thể thực hiện được trách nhiệm của mình theo đúng các điều khoản và quy định sử dụng dịch vụ này do có sự trục trặc về máy móc, xử lý dữ liệu, thông tin viễn thông, thiên tai, lượng lệnh tăng đột biến, do sự thay đổi về pháp luật, quy định của Sở Giao Dịch Chứng Khoán hay theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền hay bất kỳ sự việc/sự kiện nào nằm ngoài sự kiểm soát của HDBS hay do hậu quả của sự gian lận, giả mạo và/hoặc che giấu thông tin của Khách Hàng hay của một đối tác thứ ba nào.
- 14.2 Bồi thường thiệt hại cho Khách Hàng nếu thiệt hại đó được chứng minh là phát sinh do lỗi của HDBS và không thuộc bất kỳ sự kiện miễn trách nào nêu tại Điều 14.1 trên đây với mức bồi thường do Khách Hàng và HDBS thỏa thuận, hoặc theo quy định của pháp luật nếu các bên không có thỏa thuận về mức bồi thường.

#### **ĐIỀU 15: THÔNG BÁO**

- 15.1 Tất cả thông báo, thông tin liên lạc và tài liệu giao dịch ("**Tài Liệu**") giữa các Bên được gửi theo địa chỉ đã cung cấp theo Hợp Đồng hoặc đăng ký và được xem như đã được giao và nhận khi:
- (a) Nếu chuyển giao trực tiếp, khi chuyển giao và ký nhận bởi bên nhận/hoặc bộ phận hành chính văn thư của bên nhận;
  - (b) Nếu gửi bằng đường bưu điện, theo dịch vụ chuyển phát thường thì ngày giao nhận là ngày làm việc thứ tư kể từ ngày gửi theo dấu xác nhận của bưu điện nơi gửi; nếu bằng dịch vụ bảo đảm/chuyển phát nhanh, ngày giao nhận là ngày bên cung cấp dịch vụ chuyển phát đã giao tài liệu cho bên nhận;
  - (c) Trong trường hợp gửi fax, telex trong giờ làm việc đến địa chỉ giao dịch nếu có hồi báo hoặc có giấy xác nhận đã chuyển xong bản fax hoặc telex;
  - (d) Tại thời điểm thư điện tử được gửi đi (nếu gửi bằng e-mail);
  - (e) Tại thời điểm HDBS công bố Tài Liệu trên website của HDBS; và
  - (f) Tại thời điểm thông báo bằng điện thoại hoặc bằng tin nhắn SMS được thực hiện theo ghi nhận trên Hệ Thống của HDBS.
- 15.2 Thời điểm giao nhận theo các quy định trên đây, nếu rơi vào khoảng thời gian ngoài giờ làm việc thông thường, sẽ được xem là xảy ra vào giờ làm việc đầu tiên của ngày làm việc kế tiếp; nếu rơi vào ngày nghỉ cuối tuần hoặc ngày lễ theo quy định của pháp luật lao động, sẽ được xem là xảy ra vào ngày làm việc đầu tiên sau ngày nghỉ.
- 15.3 Trong mọi trường hợp, mỗi Bên không chịu trách nhiệm nếu vì bất cứ lý do nào mà Bên kia không nhận được thông báo, với điều kiện Bên gửi thông báo chứng minh và lưu giữ được bằng chứng về việc đã gửi thông báo như quy định trên đây.
- 15.4 Khách Hàng có thể thay đổi địa chỉ cho mục đích của Điều này bằng cách thông báo bằng văn bản cho HDBS. HDBS có thể thay đổi địa chỉ cho mục đích của Điều này bằng cách thông báo trên website của HDBS hoặc tại các địa điểm giao dịch của HDBS.

#### **ĐIỀU 16: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

- 16.1 Hợp Đồng này cùng các Phụ lục, tài liệu khác đính kèm (nếu có) được hiểu và giải thích theo các quy định của pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp liên quan hoặc phát sinh từ Hợp Đồng này được giải quyết thông qua thương lượng. Nếu không giải quyết được bằng thương lượng, một trong các Bên có thể yêu cầu Tòa án nhân dân có thẩm quyền nơi HDBS có trụ sở chính để giải quyết theo quy định của pháp luật.
- 16.2 Hợp Đồng này có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi bị chấm dứt bởi một trong các trường hợp quy định tại Điều 16.3 và Điều 16.4 dưới đây.
- 16.3 Khách Hàng có quyền đơn phương chấm dứt Hợp Đồng sau khi đã gửi bằng văn bản yêu cầu theo mẫu của HDBS trước năm (5) ngày làm việc cho HDBS.
- 16.4 HDBS có quyền đơn phương chấm dứt Hợp Đồng nếu:
- (a) Khách Hàng vi phạm Hợp Đồng này hoặc vi phạm quy định của pháp luật về chứng khoán, sau khi gửi thông báo trước ba (3) ngày cho Khách Hàng;
  - (b) Khách Hàng là cá nhân bị chết hoặc mất năng lực hành vi;
  - (c) Khách hàng là tổ chức bị giải thể, phá sản, đình chỉ hoạt động hoặc bị thu hồi giấy phép theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; và



- (d) Khách Hàng không có chứng khoán và số dư tiền trên Tài Khoản Giao Dịch Chứng Khoán/Tài Khoản Tiền Gửi dưới 10.000 (mười ngàn) đồng và không có giao dịch trong suốt thời hạn mười hai (12) tháng liên tục. Khi đó, Khách Hàng mất toàn bộ quyền lợi có trên và phát sinh từ TKGDCCK (nếu có).
- 16.5 Trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, hoặc các trường hợp khác dẫn đến HDDB không thể tiếp tục cung cấp dịch vụ môi giới cho Khách Hàng, HDDB tiến hành đàm phán với các bên nhận chia, tách, hợp nhất hoặc bên khác để xác định phương thức chuyển giao TKGDCCK của Khách Hàng cho bên tiếp tục quản lý TKGDCCK của Khách Hàng trên cơ sở Hợp Đồng này với mục tiêu đảm bảo tối đa quyền và lợi ích của Khách Hàng theo đúng quy định pháp luật.
- 16.6 Không bị ràng buộc và/hoặc hạn chế bởi việc Hợp Đồng bị chấm dứt, các nghĩa vụ của Khách Hàng đối với HDDB theo Hợp Đồng này và/hoặc theo các hợp đồng khác giữa hai bên mà chưa được thực hiện xong vào ngày chấm dứt Hợp Đồng vẫn tiếp tục có hiệu lực ràng buộc Khách Hàng cho đến khi các nghĩa vụ đó được thực hiện toàn bộ.
- 16.7 Các nội dung không được quy định trong Hợp Đồng, hoặc được quy định trong Hợp Đồng này nếu không phù hợp với quy định pháp luật hoặc quy định của HDDB sẽ được áp dụng theo các quy định pháp luật và các quy định của HDDB trong từng thời kỳ.
- 16.8 Việc một hoặc các điều khoản trong Hợp Đồng này bị trở nên vô hiệu, mất hiệu lực sẽ không làm ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản khác được quy định trong Hợp đồng này.
- 16.9 Hợp Đồng này có thể được sửa đổi, bổ sung bằng các Phụ lục được lập thành văn bản có chữ ký của các Bên.
- 16.10 Hợp Đồng này được lập thành hai (02) bản chính, có giá trị như nhau, mỗi Bên giữ một (01) bản để thực hiện./.